

TÒA ÁN NHÂN DÂN⁽¹⁾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
LẤY LỜI KHAI CỦA ĐƯƠNG SỰ

Hồi giờ..... phút ngày tháng năm.....

Tại ⁽²⁾:

⁽³⁾

tiến hành lấy lời khai của ⁽⁴⁾.....

Địa chỉ⁽⁵⁾

Nơi làm việc ⁽⁶⁾

Là: ⁽⁷⁾ trong vụ án dân sự thụ lý số/TLST- ⁽⁸⁾

Về việc⁽⁹⁾

⁽¹⁰⁾ khai:

⁽¹¹⁾

.....

.....

.....

.....

.....

Việc lấy lời khai kết thúc hồi..... giờ...phút cùng ngày.

.....⁽¹²⁾ đã.....⁽¹³⁾, công nhận là biên bản

ghi đúng lời khai của mình.

NGƯỜI KHAI
(Ký tên, ghi rõ họ tên
hoặc điểm chỉ)

THƯ KÝ TÒA ÁN
GHI BIÊN BẢN
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 02-DS:

(1) Ghi tên Tòa án tiến hành lấy lời khai; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi địa điểm lấy lời khai.

(3) Tùy trường hợp mà ghi cụ thể. Nếu Thẩm phán lấy lời khai và tự mình ghi biên bản lấy lời khai thì ghi “Tôi là Nguyễn Văn A- Thẩm phán”; nếu Thẩm phán lấy lời khai và có Thư ký Tòa án ghi biên bản lấy lời khai thì ghi “Chúng tôi: Nguyễn Văn A – Thẩm phán và Trần Thị B – Thư ký Tòa án”.

(4), (5) và (6) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của người được lấy lời khai; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức và người đại diện của cơ quan, tổ chức đó. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Bà Trần Thị Q). Đối với người đại diện theo ủy quyền thì ghi rõ văn bản ủy quyền.

(7) Ghi tư cách đương sự của người được lấy lời khai (ví dụ: là nguyên đơn, bị đơn...).

(8) Ghi số, ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số: 30/2017/TLST-HNGĐ).

(9) Ghi quan hệ tranh chấp.

(10) Ghi họ tên của người được lấy lời khai (ví dụ: Bà Trần Thị Q khai:).

(11) Ghi lời khai của đương sự.

(12) Chỉ ghi tên đương sự, tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi tên (ví dụ: Bà Q).

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi “tự đọc” hoặc “nghe đọc”.

(14) Trường hợp biên bản ghi lời khai được lập ngoài trụ sở Tòa án thì phải ghi rõ họ tên, chữ ký của người làm chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, tổ chức nơi lập biên bản; trường hợp lấy lời khai với sự có mặt của người đại diện hợp pháp của đương sự theo quy định tại khoản 3 Điều 98 thì ghi rõ họ tên, chữ ký của người đại diện hợp pháp.